

Quận 3, ngày 14 tháng 10 năm 2024

Số: 1376/KHLT-TTYT-GDĐT

KẾ HOẠCH LIÊN TỊCH
Thực hiện công tác y tế trường học năm 2024-2025 trên địa bàn quận 3

Căn cứ:

- Thông tư số 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT ngày 12/5/2016 của Bộ Y tế và Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về công tác y tế trường học;
- Kế hoạch số 99/2024/KH-TTYT của Trung tâm Y tế quận 3 ngày 02/02/2024 Kế hoạch hoạt động chương trình y tế trường học năm 2024.
- Công văn số 418/GDĐT ngày 21 tháng 10 năm 2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo quận 3 về Hướng dẫn thực hiện giáo dục chính trị và công tác học sinh năm học 2024 – 2025.

Trung tâm Y tế và Phòng Giáo dục và Đào tạo quận 3 phối hợp triển khai Kế hoạch liên tịch thực hiện kiểm tra, giám sát Công tác y tế trường học tại các nhóm nhà trẻ, mẫu giáo, lớp mầm non công lập; trường Mầm non, Tiểu học, Trung học cơ sở, Trung học phổ thông, năm học 2024– 2025 theo nội dung sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

a. Tăng cường công tác bảo vệ, giáo dục và chăm sóc sức khỏe học sinh trong các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông; bảo đảm cho tất cả học sinh trên địa bàn quận 3 được phát triển, hoàn thiện toàn diện về thể chất, tinh thần, trí tuệ và hành vi lối sống; góp phần giảm tỷ lệ mắc bệnh, kiểm soát và hạn chế các yếu tố nguy cơ phát sinh và gia tăng của các bệnh truyền nhiễm; phát hiện sớm bệnh tật học đường phổ biến hiện nay nhằm nâng cao sức khỏe để học sinh học tập, rèn luyện.

b. Nhằm tổng hợp, đánh giá tình hình triển khai việc thực hiện Thông tư Liên tịch số 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT ngày 12 tháng 5 năm 2016 của Liên Bộ Y tế và Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về công tác y tế trường học trên địa bàn quận 3; Công tác kiểm tra, giám sát giúp phát hiện và kịp thời chấn chỉnh, hướng dẫn bổ sung các điểm còn thiếu sót, chưa phù hợp quy định trong công tác chăm sóc sức khỏe học sinh trong trường học năm 2024 – 2025.

2. Mục tiêu cụ thể

a. Các cơ sở giáo dục, cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh trong các trường học triển khai, thực hiện đúng theo kế hoạch công tác y tế trường học; trang bị kiến thức, thái độ thực hành đúng về chăm sóc sức khỏe ban đầu toàn diện cho học sinh.

b. Nhằm từng bước nâng cao công tác tổ chức, nghiệp vụ công tác Y tế trường học trong tình hình đổi mới của xã hội.

3. Chỉ tiêu thực hiện

a. 100% trường học và các cơ sở giáo dục có phòng y tế và nhân viên y tế đúng quy định theo Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT.

b. 100% trường học và các cơ sở giáo dục chủ động thực hiện tốt công tác phòng, chống dịch bệnh truyền nhiễm.

c. 100% cán bộ quản lý, cán bộ phụ trách y tế tại trường được tập huấn về nghiệp vụ quản lý công tác y tế trường học.

d. 100% học sinh trong các trường học và các cơ sở giáo dục được truyền thông giáo dục sức khỏe với các nội dung về phòng, chống bệnh tật học đường; chăm sóc răng miệng; phòng, chống các bệnh về mắt; phòng, chống tai nạn thương tích; phòng chống thiếu máu dinh dưỡng ở nữ sinh trung học phổ thông; chăm sóc sức khỏe, các biện pháp phòng, chống dịch bệnh truyền nhiễm; phòng, chống ngộ độc thực phẩm; dinh dưỡng hợp lý; hoạt động thể lực thể chất; phòng, chống tác hại của thuốc lá; phòng chống tác hại của rượu, bia; các chất gây nghiện...

đ. Các trường học và các cơ sở giáo dục tổ chức thực hiện công tác bảo hiểm y tế học sinh theo quy định đạt 100% học sinh tham gia bảo hiểm y tế.

e. 100% học sinh ở tất cả các trường học trên địa bàn quận 3 tổ chức khám sức khỏe định kỳ và quản lý sức khỏe. Các trường hợp mắc bệnh được phát hiện đều được thông báo cho gia đình để phối hợp chuyển tuyến điều trị.

f. 100% các trường học được tuyến quận kiểm tra, giám sát hỗ trợ việc thực hiện và triển khai công tác y tế trường học theo Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT; Thông tư số 45/2021/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và đào tạo ngày 31/12/2021 Thông tư Quy định về việc xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích trong cơ sở giáo dục mầm non.

g. 100% trường học khi có bệnh truyền nhiễm trong trường học và cơ sở giáo dục, nhà trường và các cơ sở giáo dục phối hợp với cơ sở y tế trên địa bàn thực hiện tốt công tác giám sát, phát hiện và tổ chức các biện pháp phòng, chống dịch kịp thời theo quy định; không để dịch bệnh lan rộng trong trường học và các cơ sở giáo dục trên địa bàn quận 3.

h. 100% các trường học có tổ chức bếp ăn bán trú, nội trú đảm bảo các điều kiện an toàn thực phẩm theo quy định; có vận hành hệ thống tự kiểm tra về an toàn thực phẩm theo 03 cấp trong khối giáo dục; không để xảy ra các vụ ngộ độc thực phẩm tập thể (trên 30 người) trong trường học và các cơ sở giáo dục trên địa bàn quận 3.

i. 100% trường học, các cơ sở giáo dục, căng tin có tổ chức cung cấp bữa ăn cho học sinh phải sử dụng muối Iốt hoặc gia vị có bổ sung Iốt.

j. Trên 95% nữ sinh trung học phổ thông uống bổ sung viên sắt phòng ngừa thiếu máu dinh dưỡng theo phác đồ dự phòng.

k. 100% các trường học, các cơ sở giáo dục đạt chuẩn về vệ sinh phòng học, vệ sinh học cụ, học phẩm.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Công tác tổ chức chung

a. Công tác Tổ chức liên tịch giữa phòng GD&ĐT.Q3 – TTYT.Q3

- Phòng Giáo dục & Đào tạo quận 3 trình Thường trực Ủy ban nhân dân quận 3 ra Quyết định kiện toàn, bổ sung lại nhân sự của ***“Ban chỉ đạo Chăm sóc sức khỏe nhân dân quận 3”*** thay cho Quyết định thành lập Ban chỉ đạo công tác y tế trường học quận 3 như theo Thông tư liên tịch 13 quy định.

- Phòng Giáo dục & Đào tạo quận 3 ban hành Quyết định ***“Thành lập đoàn kiểm tra, giám sát liên ngành Giáo dục và Y tế về Công tác y tế trường học”*** năm 2024–2025.

- Triển khai kế hoạch liên tịch kiểm tra, giám sát công tác y tế trường học năm 2024–2025 đến các trường học trên địa bàn quận 3.

b. Công tác tổ chức tại mỗi trường

Hàng năm, tại mỗi trường học tiếp tục duy trì hoặc bổ sung nhân sự mới ***“Ban Chăm sóc sức khỏe học sinh”*** (theo Điều 12, Chương III Thông tư Liên tịch số 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT) gồm các thành phần:

- | | |
|--------------------------------|------------------------|
| 1. Đại diện Ban giám hiệu | : Trưởng ban; |
| 2. Trưởng trạm y tế phường | : Phó trưởng ban; |
| 3. Cán bộ y tế tại trường | : Ủy viên thường trực; |
| 4. Giáo viên thể dục, thể chất | : Ủy viên; |

- | | |
|--|------------|
| 5. Đại diện BCH Đoàn Thanh niên trường | : Ủy viên; |
| 6. Đại diện Hội chữ thập đỏ trường | : Ủy viên; |
| 7. Ban đại diện cha mẹ học sinh | : Ủy viên; |
| 8. Tổng phụ trách Đội (Trường TH và THCS). | : Ủy viên. |

2. Công tác khám quản lý sức khỏe cho học sinh và giáo viên, nhân viên trường

a. Tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho học sinh

- Nhà trường xây dựng Kế hoạch khám sức khỏe định kỳ cho 100% học sinh vào đầu năm học và lựa chọn cơ sở y tế đủ điều kiện để ký hợp đồng thực hiện. Nội dung khám sức khỏe cho học sinh từng nhóm lứa tuổi (áp dụng theo Phụ lục 01 và phụ lục 2 – Mẫu phiếu khám sức khỏe học sinh theo Công văn 7970/SYT-NVY của Sở y tế TpHCM ngày 16/8/2024).

- Việc khám sức khỏe học sinh và thông báo kết quả đến phụ huynh học sinh phải được hoàn tất trong học kỳ 1 hoặc có thể đến giữa học kỳ 2 (sau khi Sở y tế đã tổ chức cho chương trình tập huấn “Hướng dẫn kiểm tra sức khỏe học sinh” cho các nhân sự thuộc nhóm chuyên khoa và không chuyên khoa sẽ tham gia đoàn kiểm tra sức khỏe học sinh, nhân viên phụ trách y tế trường học tại các cơ sở giáo dục tháng 10, 11 năm 2024 – theo công văn 9951/SYT-NVY ngày 27/09/2024 V/v tập huấn hướng dẫn hoạt động kiểm tra sức khỏe học sinh).

- Thời gian thông báo kết quả cho phụ huynh học sinh tối đa là 01 tháng từ khi kết thúc việc khám sức khỏe. Riêng các bệnh cấp tính thì cần phải được thông báo ngay trong ngày khám cho giáo viên phụ trách và phụ huynh học sinh.

- Thực hiện kiểm tra sức khỏe vào đầu năm học để đánh giá tình trạng dinh dưỡng và sức khỏe: đo chiều cao, cân nặng, huyết áp, nhịp tim, thị lực, cong vẹo cột sống đối với học sinh từ 36 tháng tuổi trở lên.

- Đo chiều cao, cân nặng, ghi biểu đồ tăng trưởng, theo dõi sự phát triển của thể lực cho trẻ dưới 24 tháng tuổi mỗi tháng 01 lần và cho trẻ từ 24 tháng tuổi đến 6 tuổi mỗi quý 01 lần; theo dõi chỉ số cơ thể (BMI) để tư vấn dinh dưỡng hợp lý và hoạt động thể lực đối với học sinh phổ thông.

- Thường xuyên theo dõi sức khỏe học sinh, phát hiện giảm thị lực, cong vẹo cột sống, bệnh răng miệng, rối loạn sức khỏe tâm thần và các bệnh khác để xử trí, chuyển đến bệnh viện chuyên khoa và áp dụng chế độ học tập, rèn luyện phù hợp với sức khỏe học sinh.

- Kinh phí khám sức khỏe học sinh trường học được quy định tại nhóm 1, mục 6, phụ lục của Nghị quyết 13/2024/NQ-HĐND Hội đồng nhân dân thành phố ngày 16/07/2024 quy định các khoản thu và mức thu, cơ chế quản lý thu chi đối với các dịch vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục của cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh từ năm học 2024-2025 hoặc có thông báo mới sẽ áp dụng cập nhật thực hiện.

- Các trường hợp đồng khám sức khỏe cho học sinh ngoài Trung tâm y tế quận 3 phải gửi hồ sơ năng lực, quyết định thành lập đoàn khám, lịch khám cụ thể và danh sách nhân sự của đoàn khám cho Phòng Giáo dục và Đào tạo và Phòng y tế quận 3 trước 07 ngày tổ chức khám để được quản lý và giám sát.

- Kết quả khám sức khỏe định kỳ của các trường: Phải gửi kết quả khám tổng hợp (theo mẫu CV1099) về Khoa y tế công cộng/Trung tâm y tế quận 3, tầng lầu 12, số 114-116-118 Trần Quốc Thảo, Phường Võ Thị Sáu /Q3 để quản lý và tổng hợp báo cáo trước 15/02/2025.

b. Tổ chức Khám sức khỏe định kỳ cho cán bộ, giáo viên, nhân viên

- Xây dựng Kế hoạch khám sức khỏe định kỳ cho 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên mỗi năm 01 lần theo Thông tư 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023, áp dụng từ ngày 01/01/2024 của Bộ Y tế hướng dẫn khám sức khỏe người lao động.

3. Bảo đảm các điều kiện về phòng học, bàn ghế, bảng viết, chiếu sáng, đồ chơi trong trường học

a. Phòng học

- Giáo dục mầm non: Mục 5.2 Tiêu chuẩn Việt Nam (TCVN 3907:2011) ban hành kèm theo Quyết định số 2585/QĐ-BKHCN ngày 23/8/2011 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về việc công bố tiêu chuẩn quốc gia.

- Tiểu học: Mục 5.2 Tiêu chuẩn Việt Nam (TCVN 8793:2011) ban hành kèm theo Quyết định số 2585/QĐ-BKHCN ngày 23/8/2011 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về việc công bố tiêu chuẩn quốc gia.

- Trung học cơ sở và Trung học phổ thông: Mục 5.2 Tiêu chuẩn Việt Nam (TCVN 8794:2011) ban hành kèm theo Quyết định số 2585/QĐ-BKHCN ngày 23/8/2011 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về việc công bố tiêu chuẩn quốc gia.

b. Bàn ghế

- Mầm non: Kích thước bàn ghế áp dụng theo Tiêu chuẩn Việt Nam (TCVN 1993).

- Tiểu học, Trung học cơ sở và Trung học phổ thông: Thông tư liên tịch số 26/2011/TTLT-BGDĐT-BKHCN-BYT ngày 16 tháng 6 năm 2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo - Bộ Khoa học và Công nghệ - Bộ Y tế.

c. Bảng phòng học

- Các phòng học phải trang bị bảng chống lóa; có màu xanh lá cây hoặc màu đen (nếu viết bằng phấn trắng), màu trắng (nếu viết bằng bút dạ);

- Chiều rộng của bảng từ 1,2m - 1,5m, chiều dài bảng từ 2,0m - 3,2m;

- Bảng treo ở giữa tường, mép dưới bảng cách nền phòng học từ 0,65m - 0,80m đối với trường tiểu học và từ 0,8m - 1,0m đối với trường trung học cơ sở và trung học phổ thông, khoảng cách tới mép bàn học sinh đầu tiên không nhỏ hơn 1,8m.

d. Chiếu sáng

- Đối với cơ sở giáo dục mầm non: yêu cầu thiết kế áp dụng theo quy định tại mục 6.2 của Tiêu chuẩn Việt Nam (TCVN 3907:2011) ban hành kèm theo Quyết định số 2585/QĐ-BKHCN ;

- Đối với trường tiểu học; lớp tiểu học trong trường phổ thông có nhiều cấp học và trong trường chuyên biệt: yêu cầu thiết kế áp dụng theo quy định tại mục 6.2 của Tiêu chuẩn Việt Nam (TCVN 8793:2011) ban hành kèm theo Quyết định số 2585/QĐ-BKHCN ;

- Đối với trường trung học cơ sở; trường trung học phổ thông; lớp trung học cơ sở, lớp trung học phổ thông trong trường phổ thông có nhiều cấp học và trong trường chuyên biệt: yêu cầu thiết kế áp dụng theo quy định tại mục 6.2 của Tiêu chuẩn Việt Nam (TCVN 8794:2011) ban hành kèm theo Quyết định số 2585/QĐ-BKHCN.

e. Đồ chơi cho trẻ em

Đồ chơi cho trẻ em ở các trường học phải bảo đảm theo quy định tại Thông tư số 16/2011/TT-BGDĐT ngày 13 tháng 4 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc trang bị, quản lý, sử dụng đồ chơi trẻ em trong nhà trường.

4. Bảo đảm điều kiện về cấp thoát nước và vệ sinh môi trường trong trường học

a. Bảo đảm nước uống, nước sinh hoạt

- Trường học cung cấp đủ nước uống cho học sinh, tối thiểu 0,5 lít về mùa hè, 0,3 lít về mùa đông cho một học sinh trong một buổi học;

- Trường học cung cấp đủ nước sinh hoạt cho học sinh, tối thiểu 4 lít cho một học sinh trong một buổi học; nếu dùng hệ thống cấp nước bằng đường ống thì mỗi vòi sử dụng tối đa cho 200 học sinh trong một buổi học;

- Trường học có học sinh nội trú cung cấp đủ nước ăn uống và sinh hoạt, tối thiểu 100 lít cho một học sinh trong 24 giờ;

b. Quy định lấy mẫu xét nghiệm giám sát chất lượng nguồn nước sinh hoạt (theo công văn số 1073/TTKSBT-SKMT-YTTH ngày 31/03/2023 V/v hướng dẫn vệ sinh và sử dụng các nguồn nước trong cơ sở giáo dục), cụ thể:

- **Đối với nước máy sử dụng trực tiếp từ mạng lưới cấp nước thành phố (nước máy trực tiếp):** Không cần giám sát chất lượng nước định kỳ.

- **Đối với nước máy qua bể/bồn chứa (nước máy gián tiếp)**

+ Chỉ tiêu xét nghiệm : 02 thông số vi sinh vật nhóm A gồm Coliforms, E.Coli.

+ Chế độ vệ sinh bể/bồn chứa nước: Kiểm tra định kỳ 01 tháng/lần, súc xả /bể/bồn chứa nước mỗi 06 tháng/lần (nên thực hiện trước mỗi đợt lấy mẫu xét nghiệm hoặc khi cần thiết); có sổ theo dõi việc vệ sinh súc xả.

+ Tần suất xét nghiệm: Khuyến cáo 02 lần/ niên học.

+ Số lượng mỗi lần xét nghiệm và vị trí lấy mẫu: lấy 02 mẫu gồm 01 mẫu tại bể/hồ và 01 mẫu tại vòi sử dụng/ lần xét nghiệm định kỳ.

- **Đối với nước máy qua hệ thống lọc, khử trùng tự động** (dùng uống trực tiếp):

+ Khuyến cáo xét nghiệm vi sinh vật (QCVN6-1:2010/BYT): Coliforms, E.Coli, Streptococci faecal, Pseudomonas aeruginosa, Bào tử vi khuẩn kỵ khí khử sulfit;

+ Lưu ý mỗi máy lọc tự động phải xét nghiệm riêng biệt theo từng máy, không xét nghiệm mẫu gộp ngẫu nhiên.

b. Công trình vệ sinh

- Về thiết kế:

+ Đối với cơ sở giáo dục mầm non: yêu cầu thiết kế áp dụng theo tiêu chuẩn quy định tại mục 5.2.7 và mục 5.5.8 của Tiêu chuẩn Việt Nam (TCVN 3907:2011) ban hành kèm theo Quyết định số 2585/QĐ-BKHCN;

+ Đối với trường tiểu học; lớp tiểu học trong trường phổ thông có nhiều cấp học và trong trường chuyên biệt: yêu cầu thiết kế áp dụng theo tiêu chuẩn quy định tại mục 5.6.1, mục 5.6.2 và mục 5.6.3 của Tiêu chuẩn Việt Nam (TCVN 8793:2011) ban hành kèm theo Quyết định số 2585/QĐ-BKHCN.

+ Đối với trường trung học cơ sở; trường trung học phổ thông; lớp trung học cơ sở, lớp trung học phổ thông trong trường phổ thông có nhiều cấp học và trong trường chuyên biệt: yêu cầu thiết kế áp dụng theo quy định tại mục 5.6 của Tiêu chuẩn Việt Nam (TCVN 8794:2011) ban hành kèm theo Quyết định số 2585/QĐ-BKHCN.

- Về điều kiện bảo đảm hợp vệ sinh nhà tiêu: áp dụng theo Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia (QCVN 01:2011/BYT) theo Thông tư số 27/2011/TT-BYT ngày 24 tháng 6 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nhà tiêu - Điều kiện bảo đảm hợp vệ sinh;

- Trường học phải đảm bảo có đủ bồn, vòi nước rửa tay với nước sạch, xà phòng hoặc dung dịch sát khuẩn khác.

- Tiếp tục phấn đấu xây dựng nhà trường đạt yêu cầu về văn minh an toàn và xanh sạch đẹp.

- Đẩy mạnh việc nâng cấp, sửa chữa, xây mới thêm nhà vệ sinh trường học để bảo đảm số lượng bồn cầu, bồn tiểu và vòi nước rửa tay, luôn bảo đảm chất lượng phục vụ (*lau chùi, cọ rửa thường xuyên, sửa chữa kịp thời các thiết bị vệ sinh hư hỏng*).

- Khuyến cáo các trường THCS và THPT có nhà vệ sinh kinh nguyệt cho học sinh nữ.

c. Thu gom và xử lý chất thải

- Trường học phải có hệ thống cống rãnh thoát nước mưa, nước thải sinh hoạt, không để nước ứ đọng xung quanh trường lớp; có hệ thống thoát nước riêng cho khu vực phòng thí nghiệm, cơ sở thực hành, phòng y tế, nhà bếp, khu vệ sinh, khu nuôi động vật thí nghiệm;

- Phải bố trí nơi tập trung rác thải cuối nguồn; xa căng tin, bếp ăn tập thể; thiết kế có ngăn riêng biệt, có mái che, vòi nước vệ sinh, rãnh thoát nước tốt tránh tình trạng ứ đọng nước thải rỉ rác làm ô nhiễm môi trường gây mùi hôi thúi.

- Các trường học phải có hợp đồng với các cơ sở đủ điều kiện thu gom, xử lý chất thải rắn gồm:

- + Hợp đồng thu gom, xử lý rác thải sinh hoạt;
- + Hợp đồng thu gom, xử lý rác thải y tế lây nhiễm;
- + Hợp đồng thu gom, xử lý chất thải nguy hại;
- + Hợp đồng thu gom, xử lý chất thải sinh hoạt tái chế.

5. Bảo đảm các điều kiện về An toàn thực phẩm

a. Đảm bảo An toàn vệ sinh thực phẩm tại các bếp ăn tập thể, căng tin, đơn vị cung cấp suất ăn sẵn từ nơi khác đến trường. Tuân thủ nghiêm ngặt các quy định cung cấp suất ăn sẵn tại các trường học nhằm ngăn chặn ngộ độc thực phẩm, bảo vệ sức khỏe cho học sinh, giáo viên, nhân viên. Phối hợp với các ban ngành đoàn thể địa phương giải quyết tình trạng mua bán thức ăn trước cổng trường để trường thực hiện “*Cổng trường em sạch, đẹp, an toàn*”; Không để tình trạng ngộ độc thực phẩm xảy ra trong nhà trường.

b. Trường học có bếp ăn nội trú, bán trú, căng tin, hợp đồng cung cấp suất ăn sẵn

- Đối với Bếp ăn tập thể tự tổ chức hoặc hợp đồng với đơn vị cung cấp suất ăn sẵn, Căng tin trong trường học: tuân thủ theo Nghị định 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 và Nghị định 155/2018/NĐ ngày 12/11/2018 của Chính phủ ban hành.

- Đối với việc kiểm thực lưu mẫu thực phẩm đối chứng: Áp dụng theo Quyết định số 1246/QĐ-BYT ngày 31/3/2017 của Bộ Y tế Về việc ban hành “*Hướng dẫn thực hiện chế độ kiểm thực 03 nước và lưu mẫu thức ăn với cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống*”.

- Đối với người làm việc trực tiếp tại nhà ăn, bếp ăn, căng tin, bảo mẫu trong trường học phải bảo đảm các yêu cầu về sức khỏe theo Thông tư 32/2023/TT-BYT ngày 31 tháng 12 năm 2023).

- Khi trường có xảy ra ngộ độc thực phẩm, áp dụng theo “*Quy trình điều tra, xử lý ngộ độc thực phẩm*” do Ủy ban nhân dân quận 3 ban hành ngày 19/5/2022.

6. Bảo đảm môi trường thực thi chính sách và xây dựng các mối quan hệ xã hội trong trường học, liên kết cộng đồng

- Ban chăm sóc sức khỏe học sinh tại mỗi trường học có phân công trách nhiệm cụ thể cho các thành viên và tổ chức họp tối thiểu 01 lần/học kỳ.

- Thực hiện các chính sách, quy định và chế độ chăm sóc sức khỏe học sinh trong trường học.

- Xây dựng mối quan hệ tốt giữa thầy cô giáo với học sinh và học sinh với học sinh; xây dựng môi trường trường học lành mạnh, không phân biệt đối xử, không bạo lực.

- Xây dựng mối liên hệ giữa trường học với gia đình và cộng đồng để giúp đỡ, hỗ trợ chăm sóc sức khỏe học sinh.

7. Bảo đảm các điều kiện về phòng y tế, nhân viên y tế trong trường học

a. Phòng y tế trường học

- Trường học phải có phòng y tế riêng, bảo đảm diện tích, ở vị trí thuận tiện dưới tầng trệt phục vụ cho công tác sơ cấp cứu, chuyển cấp cứu tuyến trên và chăm sóc sức khỏe học sinh;

- Phòng y tế của các trường Tiểu học, Trung học cơ sở, Trung học phổ thông, trường Phổ thông có nhiều cấp học, trường Chuyên biệt được trang bị tối thiểu 01 giường khám bệnh và lưu bệnh nhân, bàn làm việc, ghế, tủ đựng dụng cụ, thiết bị làm việc thông thường, cân, thước đo chiều cao, huyết áp kế người lớn và trẻ em, nhiệt kế, máy SpO₂, bảng kiểm tra thị lực, bộ nẹp gô quy chuẩn và một số thuốc thiết yếu phục vụ cho công tác sơ cấp cứu và chăm sóc sức khỏe học sinh. Đối với các cơ sở giáo dục mầm non cần có các trang bị, dụng cụ chuyên môn và thuốc thiết yếu phù hợp với lứa tuổi;

- Có sổ hoặc phiếu theo dõi sức khỏe học sinh theo Kế hoạch số 3650/KH-SYT của Sở Y tế ngày 26 tháng 4 năm 2024 V/v hướng dẫn tạm thời hoạt động khám sức khỏe học sinh

b. Nhân viên y tế trường học

- Nhân viên y tế trường học phải có trình độ chuyên môn từ Y sĩ trung cấp trở lên. Căn cứ điều kiện thực tiễn tại các trường học bố trí nhân viên y tế trường học đáp ứng quy định tại điểm này hoặc ký hợp đồng hợp tác “Chăm sóc sức khỏe ban đầu cho học sinh” với Trạm Y tế phường trên địa bàn quận 3 hoặc cơ sở khám bệnh, chữa bệnh từ hình thức phòng khám đa khoa trở lên để hỗ trợ chăm sóc sức khỏe học sinh.

- Nhân viên y tế trường học phải được thường xuyên cập nhật kiến thức chuyên môn Y tế thông qua các hình thức hội thảo, tập huấn, đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ chuyên môn do ngành Y tế, ngành Giáo dục tổ chức để triển khai được các nhiệm vụ quy định; Lưu ý nhân viên chuyên trách y tế hoặc kiêm nhiệm y tế trường phải tham gia khóa đào tạo chuyên môn nghiệp vụ trước ngày 31/12/2025 (Thông tư 28 /2023/TT-BYT của Bộ y tế ngày 29/12/2023 Thông tư Quy định phạm vi hoạt động khám bệnh, chữa bệnh và nội dung chuyên môn, nghiệp vụ của chương trình đào tạo nhân viên y tế làm việc tại y tế cơ quan, đơn vị, tổ chức mà không thành lập cơ sở khám bệnh, chữa bệnh).

8. Tổ chức các hoạt động quản lý, bảo vệ và chăm sóc sức khỏe học sinh

- Thực hiện kiểm tra sức khỏe vào đầu năm học để đánh giá tình trạng dinh dưỡng và sức khỏe: đo chiều cao, cân nặng, huyết áp, nhịp tim, thị lực đối với học sinh từ 36 tháng tuổi trở lên.

- Đo chiều cao, cân nặng, ghi biểu đồ tăng trưởng, theo dõi sự phát triển thể lực cho trẻ dưới 24 tháng tuổi mỗi tháng một lần và cho trẻ em từ 24 tháng tuổi đến 6 tuổi mỗi quý một lần; theo dõi chỉ số khối cơ thể (BMI) để tư vấn về dinh dưỡng hợp lý và hoạt động thể lực đối với học sinh phổ thông.

- Thường xuyên theo dõi sức khỏe học sinh, phát hiện giảm thị lực, cong vẹo cột sống, bệnh răng miệng, rối loạn sức khỏe tâm thần và các bệnh tật khác để xử trí, chuyển đến cơ sở khám bệnh, chữa bệnh theo quy định và áp dụng chế độ học tập, rèn luyện phù hợp với tình trạng sức khỏe.

- Phối hợp với các cơ sở y tế có đủ điều kiện để tổ chức khám, điều trị theo các chuyên khoa cho học sinh.

- Sơ cứu, cấp cứu theo quy định hiện hành của Bộ Y tế.

- Tư vấn cho học sinh, giáo viên, cha mẹ hoặc người giám hộ của học sinh về các vấn đề liên quan đến bệnh tật, phát triển thể chất và tinh thần của học sinh; hướng dẫn cho học sinh biết tự chăm sóc sức khỏe; trường hợp trong trường học có học sinh khuyết tật thì tư vấn, hỗ trợ cho học sinh khuyết tật hòa nhập.

- Hướng dẫn tổ chức bữa ăn học đường bảo đảm dinh dưỡng hợp lý, đa dạng thực phẩm, phù hợp với đối tượng và lứa tuổi đối với các trường có học sinh nội trú, bán trú.

- Phối hợp với Trạm Y tế phường trong việc tổ chức các chiến dịch tiêm chủng, uống vắc xin phòng bệnh cho học sinh, đặc biệt là tham gia chiến dịch tiêm ngừa bệnh Sởi trẻ từ 1 đến 10 tuổi tại trường học từ đầu năm học 2024 -2025.

- Thông báo định kỳ tối thiểu 01 lần/năm học và khi cần thiết về tình hình sức khỏe của học sinh cho cha mẹ hoặc người giám hộ của học sinh. Nhân viên y tế trường học đánh giá tình trạng sức khỏe học sinh vào cuối mỗi cấp học để làm căn cứ theo dõi sức khỏe ở cấp học tiếp theo.

- Lập và ghi chép vào sổ khám bệnh, sổ theo dõi sức khỏe học sinh, sổ theo dõi tổng hợp tình trạng sức khỏe học sinh.

- Thường xuyên kiểm tra, giám sát các điều kiện học tập, vệ sinh trường lớp, an toàn thực phẩm, cung cấp nước uống, xà phòng rửa tay. Chủ động triển khai các biện pháp và chế độ vệ sinh phòng, chống dịch theo hướng dẫn khác của cơ quan y tế.

- Tổ chức triển khai các chương trình y tế, phong trào vệ sinh phòng bệnh, tăng cường hoạt động thể lực, dinh dưỡng hợp lý, xây dựng môi trường không khói thuốc lá, không sử dụng đồ uống có cồn và các chất gây nghiện.



9. Tổ chức các hoạt động truyền thông, giáo dục sức khỏe:

- Biên soạn, sử dụng các tài liệu truyền thông giáo dục sức khỏe với nội dung phù hợp với từng nhóm đối tượng và điều kiện cụ thể (theo định hướng của ngành Y tế và Giáo dục).
- Tổ chức truyền thông, giáo dục sức khỏe cho học sinh và cha mẹ hoặc người giám hộ về các biện pháp phòng chống dịch bệnh truyền nhiễm; phòng chống ngộ độc thực phẩm; dinh dưỡng hợp lý; hoạt động thể lực; phòng chống tác hại của thuốc lá; phòng chống tác hại của rượu, bia; phòng chống bệnh, tật học đường; chăm sóc răng miệng; phòng chống các bệnh về mắt; phòng chống tai nạn thương tích và các chiến dịch truyền thông, giáo dục khác liên quan đến công tác y tế trường học do Bộ Y tế, Bộ Giáo dục và Đào tạo phát động.
- Lồng ghép các nội dung giáo dục sức khỏe, phòng chống bệnh tật trong các giờ giảng.
- Tổ chức truyền thông, cho học sinh thực hành các hành vi vệ sinh cá nhân, vệ sinh môi trường, phòng chống dịch, bệnh truyền nhiễm; phòng chống ngộ độc thực phẩm; dinh dưỡng hợp lý; hoạt động thể lực; phòng chống tác hại của thuốc lá; phòng chống tác hại của rượu, bia; phòng chống bệnh, tật học đường; chăm sóc răng miệng; phòng chống các bệnh về mắt; phòng chống tai nạn thương tích thông qua các hình thức, mô hình phù hợp.
- Cán bộ quản lý, cán bộ phụ trách y tế, nhân viên bếp ăn tập thể, căng tin nhà trường được tập huấn y tế trường học.
- Trường thực hiện bảng tin giáo dục sức khỏe tại trường theo 04 nội dung chính gồm: **Thông tin, Thông báo, Thư tín, Thư giãn**; Trình bày thông tin sức khỏe phải cập nhật thay đổi theo thời điểm, theo từng chuyên đề trên bảng tin.
- Tăng cường hoạt động truyền thông, tư vấn học đường cho học sinh, phụ huynh, giáo viên, nhân viên của trường về ý thức phòng, chống dịch bệnh, bệnh không lây nhiễm.

10. Công tác phòng chống dịch bệnh và quản lý các bệnh không lây

a. Cấp quận:

- Phòng Giáo dục & Đào tạo phối hợp với Phòng y tế, TTYT quận 3, UBND 12 phường, Trạm y tế 12 phường triển khai thực hiện các kế hoạch phòng chống dịch.

b. Cấp Trường học:

- Duy trì chế độ vệ sinh, khử trùng trường lớp đúng quy định của ngành y tế, không để rác thải, nước thải tù đọng trong khuôn viên trường, dọn dẹp vật chứa nước nguy cơ cao phát sinh lăng quăng. Có lịch, sổ kiểm tra và phân công nhân sự cụ thể.
- Thực hiện nghiêm việc tìm hiểu rõ lý do nghỉ học của học sinh, cập nhật mỗi ngày vào sổ theo quy định.
- Thực hiện việc xổ giun, tiêm phòng bệnh sởi, tiêm chủng mở rộng phòng, ngừa các bệnh truyền nhiễm ... cho học sinh, giáo viên theo quy định và khi có chiến dịch của Thành phố.
- Bảo đảm không để phát sinh ổ trung gian truyền bệnh tại trường.
- Xây dựng phương án già định xử lý tình huống khi có ca dịch, ổ dịch xảy ra tại trường (theo hướng dẫn của y tế địa phương).
- Phòng chống bệnh truyền nhiễm và bệnh không lây: Nhà trường phải khẩn trương báo cáo ngay cho Trạm y tế phường và Khoa KSBT/Trung tâm y tế quận 3 khi phát hiện 01 ca bệnh truyền nhiễm hoặc 01 trường hợp có triệu chứng nghi ngờ mắc bệnh truyền nhiễm để được hỗ trợ và hướng dẫn các biện pháp phòng chống, xử lý kịp thời không để ổ dịch phát triển lây lan trong trường học. Giám sát, thông kê các học sinh mắc bệnh không lây để quản lý, kiểm soát các yếu tố nguy cơ và thúc đẩy các yếu tố tăng cường sức khỏe để phòng chống bệnh không lây tại cơ sở.
- Phối kết hợp với Trạm Y tế thực hiện đầy đủ các kế hoạch được triển khai trong năm học, các báo cáo về hoạt động phòng chống dịch theo quy định.

11. Chương trình nha học đường

Triển khai thí điểm chương trình Nha học đường tại trường Tiểu học Trường Quyền năm 2024 -2025 (Kế hoạch 1037/2024/KH-TTYYT ngày 08/08/2024 Kế hoạch triển khai y tế trường học năm 2025 của Trung tâm y tế quận 3).

- Tăng cường giáo dục Nha học đường tại trường mẫu giáo và tiểu học để giáo dục ý thức phòng bệnh răng miệng cho học sinh.
- Học sinh bán trú thực hiện chải răng sau khi ăn tại trường.
- Mỗi học sinh có bàn chải riêng, giá treo bàn chải đúng qui cách, hộp vệ sinh.
- Khuyến khích trường có phòng Nha (hợp tác chuyên môn) cố định để điều trị bệnh răng miệng tại chỗ cho học sinh, giáo viên và bảo đảm nhân sự có chuyên môn là Y sĩ răng trẻ em; Y sĩ nha hoặc Bác sĩ Răng hàm mặt (có chứng chỉ hành nghề KB, CB); tuân thủ nghiêm ngặt đúng các điều kiện vệ sinh vô trùng y dụng cụ và xử lý chất thải y tế lây nhiễm.

12. Chương trình mắt học đường

- Đẩy mạnh công tác chăm sóc Mắt học đường kết hợp giữa nhà trường và gia đình; tăng cường công tác truyền thông giáo dục sức khỏe, phòng chống tật khúc xạ và các bệnh về Mắt cho học sinh.
- Học sinh phải được kiểm tra, quản lý thị lực và tật khúc xạ trước học kỳ 1 (khám sức khoẻ định kỳ tại trường).
- Tăng cường ánh sáng phòng học (trên 300 lux); thực hiện nghỉ giải lao giữa tiết.
- Giữ đúng khoảng cách từ bàn đầu tới bảng tối thiểu đạt 1,7 m. Hoán đổi chỗ cho học sinh sau mỗi học kỳ để phòng bệnh, tật khúc xạ cho học sinh.
- Tư thế ngồi học, bố trí góc học tập tại nhà, Đặc biệt giáo dục cho học sinh khỏi mồm non và Tiểu học tư thế ngồi đọc, viết đúng để tạo thói quen tốt cho học sinh ở tuổi này nhằm hạn chế tình trạng mắc tật khúc xạ; chỉ dẫn học sinh nơi treo bảng tự đo thị lực và có bảng hướng dẫn học sinh tự kiểm tra, đo thị lực.
- Mỗi trường phải tự trang bị 01 bảng đo thị lực đầy đủ 10/10 để cán bộ y tế trường kiểm tra thị lực cho học sinh.
- Trang bị quạt trần cao hơn đèn chiếu sáng để tránh tình trạng nhấp nháy ảnh hưởng đến thị lực học sinh và giáo viên.

13. Dinh dưỡng trường học

- Các trường có kế hoạch và biện pháp xây dựng thực đơn cụ thể đối với học sinh thiếu cân, suy dinh dưỡng; dư cân và béo phì.... Chủ động lượng giá sau mỗi học kỳ.
- Các trường có tổ chức bữa ăn cho học sinh phải bảo đảm thành phần dinh dưỡng về số lượng và chất lượng; đa dạng thực phẩm, phù hợp lứa tuổi.
- Chủ động xây dựng môi trường thiên nhiên trong tổ chức hoạt động và tăng cường vận động cho học sinh.

14. An toàn tai nạn thương tích trong trường học

- Tổ chức các hoạt động can thiệp, giảm thiểu nguy cơ gây tai nạn, thương tích trong trường học.
- Thường xuyên rà soát, loại bỏ các yếu tố gây tai nạn, thương tích. Khắc phục các nguy cơ thương tích trong trường học, tập trung ưu tiên các loại thương tích thường gặp như: Tai nạn giao thông, ngã, đuối nước, bỏng, điện giật, ngộ độc thực phẩm, đánh nhau...
- Thực hiện tích hợp giảng dạy các nội dung về an toàn giao thông, phòng chống cháy nổ, xây dựng trường học an toàn, thân thiện trong các tiết sinh hoạt tập thể, các giờ học chính khóa.
- Xây dựng tủ sách pháp luật, trang thiết bị, tài liệu cho công tác phòng chống tai nạn thương tích, tạo điều kiện cho học sinh tích cực tham gia.
- Thường xuyên nhắc nhở học sinh không được trèo cây, trèo lan can, trèo tường để tránh ngã từ trên cao xuống. Không đùa nghịch quá khích trong lớp học, ngoài sân, không đá bóng trên sân bê tông, sân gạch tránh thương tích do bị ngã. Luôn quan tâm kiểm tra sân

trường, lối đi tránh trơn, trượt.

- Không được tự ý sờ, mó vào các hệ thống điện trong nhà trường để tránh điện giật; tắt các hệ thống điện, quạt khi ra khỏi phòng để phòng cháy nổ.

- Cấm tuyệt đối học sinh không được mang các vật sắc nhọn, dao nhọn, súng cao su chất nổ độc hại và các hung khí đến trường.

- Luôn quan tâm kiểm tra và xử lý đảm bảo an toàn TNTT như: chặt tỉa cây trước mùa mưa bão, kiểm tra hệ thống tay vịn các cầu thang, bàn ghế trong lớp học, các bể chứa nước. Thiết lập nội quy phòng chống điện giật, cháy nổ. Trang bị thiết bị phòng chống cháy, đặt nơi an toàn thuận tiện cho sử dụng.

- Tổ chức tập huấn, nâng cao năng lực cho cán bộ giáo viên về các nội dung phòng, chống tai nạn thương tích; Giao cho Tổng phụ trách đội, Giáo viên chủ nhiệm theo dõi giám sát, báo cáo xây dựng trường học an toàn, phòng chống tai nạn thương tích.

15. Công tác tập huấn:

a. Tuyển trên : Tham gia tập huấn tuyển trên theo Kế hoạch số 9951/SYT-NVY của Sở Y tế ngày 27/09/2024 V/v tập huấn hướng dẫn hoạt động kiểm tra sức khỏe học sinh.

b. Tuyển quận : Phòng Giáo dục & Đào tạo quận 3 Phối hợp với TTYT.Q3 tổ chức tập huấn công tác y tế trường học năm 2024 -2025 , cụ thể:

- Đối tượng:

+ Ban giám hiệu trường: 01 người.

+ Cán bộ chuyên trách y tế hoặc kiêm nhiệm tại trường: 01 người

+ Cán bộ phụ trách công tác y tế trường học của 12 Trạm y tế: 01 người.

- Địa điểm tập huấn: Hội trường, trường THCS Hai Bà Trưng.

- Thời gian (dự kiến): Từ ngày 5, 6, 7, 8 tháng 11 năm 2024 (cả ngày).

Nội dung tập huấn	Giảng viên tập huấn
Thứ ba, ngày 05/11/2024 Buổi sáng: - Khai mạc (Phòng Giáo dục và Đào tạo quận 3) - Cập nhật rút gọn các quy định Chăm sóc sức khỏe học sinh, giáo viên: + Thông tư số 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT ngày 12/5/2016 của Bộ Y tế và Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về công tác y tế trường học. + Thông tư 28/2023/TT-BYT của Bộ y tế ngày 29/12/2023 Quy định phạm vi hoạt động KB, CB và nội dung chuyên môn, nghiệp vụ của chương trình đào tạo nhân viên y tế làm việc tại y tế cơ quan, đơn vị, tổ chức mà không thành lập cơ sở khám bệnh, chữa bệnh. + Công văn 1073/TTKSBT – SKMT-YTTH của Trung tâm kiểm soát bệnh tật ngày 31/03/2023 V/v Hướng dẫn vệ sinh và sử dụng nguồn các nguồn nước trong cơ sở y tế. - Hướng dẫn cập nhật các biểu mẫu, báo cáo của chương trình Y tế trường học. Buổi chiều: - Xây dựng phương án giả định Phòng ,chống dịch bệnh trong trường học. - Các mẫu báo cáo, sổ quản lý công tác phòng, chống dịch bệnh.	<i>Khoa YTCC và Khoa KSBT</i>
Thứ tư, ngày 06/11/2024 Buổi sáng: - Chương trình Phòng, chống tác hại thuốc lá. - Hướng dẫn xây dựng Kế hoạch truyền thông giáo dục sức khỏe, các biểu mẫu,	<i>Phòng DS- TTGDSK</i>

báo cáo. Buổi chiều: - Xây dựng chế độ dinh dưỡng bữa ăn học đường. - Giám sát Vệ sinh an toàn thực phẩm tại: bếp ăn tập thể, suất ăn sẵn, căng tin. - Quy trình điều tra, xử lý ngộ độc thực phẩm, do Ủy ban nhân dân quận 3 ban hành ngày 19/5/2022.	và Khoa DD- ATTP
Thứ năm, ngày 07/11/2024 Buổi sáng: - Hướng dẫn công tác quản lý An toàn tai nạn thương tích trong trường học. - Chương trình mất học đường, Công vệ cột sống. Buổi chiều: - Triển khai thí điểm chương trình nha học đường tại trường Tiểu học Trường Quyền năm 2024 -2025 (Kế hoạch 1037/2024/KH-TTYT ngày 08/08/2024 Kế hoạch triển khai y tế trường học năm 2025 của Trung tâm y tế quận 3) và các năm liền kề nhân rộng cho các trường. - Thảo luận, tổng kết lớp tập huấn	Khoa YTCC
Thứ sáu, ngày 08/11/2024 Buổi sáng: - Công tác truyền thông 02 chuyên đề bệnh tật học đường cho nhân viên phụ trách công tác YTTH 2024 -2025 Buổi chiều: - Thảo luận, giải đáp thắc mắc - Tổng kết lớp	Phòng DS- TTGDSK, Khoa YTCC, Phòng GD&ĐT

16. Lịch kiểm tra, giám sát các trường học năm 2024 – 2025

- Dự kiến kiểm tra, giám sát các trường từ ngày 03/12/2024 đến 10/03/2025.
- Lịch kiểm tra và nội dung biên bản kiểm tra sẽ ban hành giữa tháng 11/2024.

17. Thống kê, báo cáo và đánh giá công tác y tế trường học

- Trường học: Gửi báo cáo tổng kết công tác YTTH 2024- 2025 về Trạm y tế phường và Khoa YTCC/Trung tâm y tế quận 3 trước 20/03/2024.
- Trạm y tế phường: Gửi báo cáo tổng kết công tác YTTH 2024- 2025 về Khoa YTCC trước 25/03/2025.
- Trung tâm Y tế phối hợp với Phòng GD&ĐT quận 3: Tổng hợp báo cáo gửi về: Sở Y tế, Sở Giáo dục & Đào tạo, Trung tâm kiểm soát bệnh tật (HCDC), Thường trực Ủy ban nhân dân quận 3 trước ngày 30/03/2025.
- Từ 01/4/2025 đến 15/4/2025 Dự kiến tiếp đoàn phúc tra liên Sở Y tế và Giáo dục về Công tác chăm sóc sức khỏe học sinh tại quận 3.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Y tế quận 3

- Là cơ quan giám sát, tham mưu cho Thường trực Quận ủy, Ủy ban nhân dân quận 3 trong triển khai các nội dung của Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT ngày 12 tháng 5 năm 2016 của Liên Bộ Y tế và Bộ Giáo dục & Đào tạo quy định về công tác y tế trường học; Thông tư số 45/2021/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và đào tạo ngày 31/12/2021 Thông tư Quy định về việc xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích trong cơ sở giáo dục mầm non.

- Phối hợp Phòng GD&ĐT quận 3, TTYT.Q3 giám sát các đoàn khám sức khỏe học sinh trường học toàn quận 3 năm 2024 – 2025.

2. Phòng Giáo dục và Đào tạo quận 3

- Phối hợp với Phòng Y tế, Trung tâm y tế quận 3 tham mưu cho TT.UBND quận 3 kiện toàn nhân sự “Ban chỉ đạo Chăm sóc sức khỏe nhân dân quận 3” nếu có thay đổi nhân sự trong năm 2024 - 2025.

- Phối hợp TTYT.Q3 lập Kế hoạch liên tịch, tổ chức kiểm tra, giám sát các trường học, tổng hợp báo cáo thực hiện công tác y tế trường học trên địa bàn quận 3 theo chức năng nhiệm vụ được giao.

- Đôn đốc, giám sát và kiểm tra các trường học trong việc thực hiện các nội dung về công tác Y tế trường học theo quy định tại Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT-BYT-BGDDT ngày 12 tháng 5 năm 2016 của Liên Bộ Y tế và Bộ Giáo dục – Đào tạo quy định về công tác Y tế trường học; Thông tư số 45/2021/TT-BGDDT của Bộ Giáo dục và đào tạo ngày 31/12/2021 Thông tư Quy định về việc xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích trong cơ sở giáo dục mầm non.

- Phối hợp với Phòng y tế, Trung tâm y tế, ban ngành trong quận, Ủy ban nhân dân phường, Trạm Y tế phường về các mặt: công tác đào tạo, tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ quản lý và nhân viên y tế trường học.

- Tuyển dụng nhân viên y tế trường học theo quy định hiện hành.

- Xây dựng kế hoạch trình cơ quan có thẩm quyền trong quy hoạch, xây dựng mới, cải tạo, sửa chữa trường học, mua sắm trang thiết bị y tế trường học theo các quy chuẩn, tiêu chuẩn hiện hành.

- Cử nhân sự tham gia đoàn kiểm tra, giám sát liên ngành GD-YT 2024– 2025.

- Tham mưu thường trực UBND.Q3 Tổ chức hội nghị Tổng kết năm học 2024 – 2025 và triển khai nhiệm vụ năm 2025-2026.

3. Trung tâm Y tế quận 3

- Phối hợp với Phòng Giáo dục & Đào tạo xây dựng Kế hoạch liên tịch tập huấn, kiểm tra giám sát Công tác y tế trường học 2024–2025 về các điều kiện vệ sinh trường học gồm: vệ sinh môi trường, nước; phòng chống dịch bệnh; chăm sóc, quản lý sức khỏe học sinh ; phòng chống tai nạn thương tích; An toàn thực phẩm; Bảo hiểm y tế học sinh, sinh viên, chương trình giám sát mắt, Nha học đường ... theo phân cấp .

- Phối hợp với Phòng Giáo dục & Đào tạo quận 3 về công tác đào tạo, tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ cho Ban giám hiệu và nhân viên y tế trường học, Trạm y tế phường (dự kiến Từ ngày 5, 6, 7, 8 tháng 11 năm 2024 tại hội trường Trường THCS Hai Bà Trưng .

- Chỉ đạo các Trạm y tế phường ký “**Hợp đồng Chăm sóc sức khỏe ban đầu cho học sinh**” có trường học trên địa bàn phường quản lý (nếu hết thời gian ký kết, sẽ phải ký lại).

- Cử nhân sự tham gia đoàn kiểm tra liên ngành Y tế và Giáo dục năm 2024–2025.

- Thống kê báo cáo Công tác y tế trường học trên địa bàn trước 30/3/2025.

4. Trạm Y tế phường

- Xây dựng kế hoạch hoạt động y tế trường học năm 2024–2025 (có thể lồng ghép với kế hoạch tổng thể chung của Trạm y tế hàng mỗi năm).

- Phân công cán bộ phụ trách Công tác y tế trường học; hỗ trợ chuyên môn kỹ thuật để thực hiện quy định tại Thông tư Liên tịch số 13/2016/TTLT-BYT-BGDDT và Thông tư số 45/2021/TT-BGDDT của Bộ Giáo dục và đào tạo.

- Thống kê, báo cáo kết quả hoạt động công tác y tế trường học trước 25/3/2025.

- Trạm y tế phường ký hợp đồng “**Hỗ trợ chăm sóc sức khỏe ban đầu cho học sinh**” đối với các trường học trên địa bàn phường (tuỳ theo hướng dẫn của Bảo hiểm y tế hướng dẫn thực hiện).

- Hỗ trợ thu gom chất thải rắn y tế lây nhiễm của trường học trên địa bàn quản lý (nếu có yêu cầu xin hỗ trợ từ nhà trường trên địa bàn).

- Cử nhân sự tham gia đoàn giám sát liên ngành Y tế và Giáo dục năm 2024–2025.

5. Phòng Tài chính, Phòng Nội vụ, Bảo hiểm Xã hội, Hội Chữ thập đỏ quận 3

Hỗ trợ tham mưu cho Ủy ban nhân dân quận 3 về cung cấp nguồn tài chính, hướng dẫn chính sách Bảo hiểm y tế học sinh trong trường học, nhân sự chuyên trách y tế trường học, huấn luyện sơ cấp cứu theo lĩnh vực quản lý.

Trong quá trình thực hiện nếu khó khăn, vướng mắc đề nghị các trường học trên địa bàn quận 3 liên hệ về Trung tâm y tế quận 3 (Khoa Y tế công cộng – Bà. Trần Thị Thùy Linh – ĐT: 0907107739) hoặc Phòng Giáo dục & Đào tạo quận 3 (Thầy Hồng Thanh Trang – ĐT: 0933.929.308) để được hướng dẫn giải đáp thắc mắc, yêu cầu hỗ trợ.

Trên đây là Kế hoạch liên tịch về công tác Chăm sóc sức khỏe học sinh trường học trên địa bàn quận 3 năm học 2024–2025 giữa Trung tâm y tế và Phòng Giáo dục & Đào tạo quận 3 đề nghị các đơn vị liên quan nghiêm túc thực hiện theo kế hoạch đã ký.

PHÒNG GD&ĐT QUẬN 3
TRƯỞNG PHÒNG



Phạm Đăng Khoa

TRUNG TÂM Y TẾ QUẬN 3
KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



BS CKI NGUYỄN TẤN SƠN

Nơi nhận:

- Sở Y tế;
- Sở GD&ĐT TPHCM;
- TTKSBT/TP.HCM;
- TT.QU, UBND Q3;
- Phòng Y tế Q3;
- Bảo hiểm xã hội.Q3;
- Hội Chữ thập đỏ.Q3;
- Trạm y tế 12 phường;
- BGH khối Trường: NT, MG, TH, THCS, THPT;
- Lưu VT:TTYT.Q3, PGD&ĐT.Q3.